

ĐỀ KIỂM TRA CHỦ ĐỀ 3: CÁC THỂ CỦA CHẤT

(Thời gian: 45 phút)

Câu 1: Để phân biệt vật sống với vật không sống cần những đặc điểm nào trong số các đặc điểm sau? Khoanh tròn vào số trước câu trả lời đúng.

1. Khả năng di chuyển.
2. Khả năng trao đổi chất.
3. Khả năng sinh sản.
4. Khả năng lớn lên.

Câu 2: Đây là đặc điểm cơ bản để phân biệt vật thể tự nhiên và vật thể nhân tạo?

- A. Vật thể nhân tạo đẹp hơn vật thể tự nhiên.
- B. Vật thể nhân tạo do con người tạo ra để phục vụ cuộc sống.
- C. Vật thể tự nhiên cấu tạo từ chất, còn vật thể nhân tạo được làm từ vật liệu.
- D. Vật thể tự nhiên có khả năng trao đổi chất, sinh sản và lớn lên.

Câu 3: Cho phát biểu sau: “Lương thực là thức ăn chứa hàm lượng tinh bột lớn. Ngoài ra, lương thực còn chứa nhiều dưỡng chất khác như protein (chất đạm), lipid (chất béo), calcium, phosphorus, sắt, vitamin B và các khoáng chất”.

Số chất được đề cập đến trong phát biểu là:

- A. 6.
- B. 7.
- C. 8.
- D. 9.

Câu 4: Khi mở chai nước hoa, các phân tử khí thoát ra làm ta có thể ngửi thấy mùi thơm. Điều này thể hiện tính chất nào của thể khí?

- A. Dễ dàng nén được.
- B. Không có hình dạng xác định.
- C. Có thể lan tỏa trong không gian theo mọi hướng.
- D. Không chảy được.

Câu 5: Dầu thô đóng thùng được do đặc điểm nào của thể lỏng?

- A. Có hình dạng xác định.
- B. Có tính lan chảy.
- C. Hình dạng phụ thuộc vào vật chứa.
- D. Có thể nén được.

Câu 6: Cho phát biểu sau: “Nhiệt độ nóng chảy của thiếc là 232°C . Khi làm nguội thiếc lỏng đến ... (1) ..., thiếc sẽ đông đặc. Ở nhiệt độ phòng 25°C , thiếc ở thể ... (2) ...”. Tìm từ thích hợp điền vào chỗ trống.

- A. (1) 25°C và (2) lỏng.
- B. (1) 232°C và (2) lỏng.
- C. (1) 25°C và (2) rắn.
- D. (1) 232°C và (2) rắn.

Câu 7: Cho các hiện tượng sau:

1. Đun nóng đường ở thể rắn cho đến khi đường chuyển sang thể lỏng.
2. Đun nóng đường tới lúc xuất hiện chất rắn màu đen.
3. Thạch nhũ hình thành trong hang động núi đá vôi.
4. Muối tan dần khi hòa tan vào nước.
5. Dầu loang trên mặt biển.
6. Cho 1 viên vitamin C sủi vào nước.
7. Pha loãng rượu bằng nước.

Số hiện tượng hóa học là:

- A. 2.
- B. 3.
- C. 4.
- D. 5.

Câu 8: Hiện tượng nào sau đây là hiện tượng vật lý?

- A. Que diêm cháy sáng.
- B. Nước sôi.
- C. Cửa sắt bị gỉ.

D. Quần áo bị phai màu do thuốc tẩy.

Câu 9: Cho bảng nhiệt độ nóng chảy, nhiệt độ sôi của một số chất sau:

Chất	Iron	Mercury	Sulfur	Oxygen
Nhiệt độ nóng chảy	1538°C	-38.83 °C	115.2 °C	-218.8 °C
Nhiệt độ sôi	2862 °C	356.7 °C	444.6 °C	-183 °C

Ở nhiệt độ thường (25 °C), chất nào tồn tại ở thể lỏng?

- A. Iron.
- B. Mercury.
- C. Sulfur.
- D. Oxygen.

Câu 10: Hiện tượng tự nhiên nào do sự ngưng tụ của hơi nước tạo nên?

- A. Tạo thành mây.
- B. Gió thổi.
- C. Mưa tuyết.
- D. Lốc xoáy.

Câu 11: Sự chuyển thể nào sau đây không xảy ra tại một nhiệt độ xác định?

- A. Sự đông đặc.
- B. Sự nóng chảy.
- C. Sự bay hơi.
- D. Sự sôi.

Câu 12: Cho hiện tượng sau: “Tơ nhện được hình thành từ một loại protein dạng lỏng trong cơ thể nhện. Khi làm tơ, nhện nhả ra protein đó ra khỏi cơ thể, protein sẽ chuyển thành tơ nhện”.

Hiện tượng trên thể hiện sự chuyển thể nào của protein?

- A. Sự bay hơi.
- B. Sự nóng chảy.
- C. Sự đông đặc.

D. Sự ngưng tụ.

Câu 13: Hình dưới được chụp tại một con đường ở Ấn Độ vào mùa hè với nhiệt độ ngoài trời khoảng trên 50°C . Hình ảnh thể hiện hiện tượng chuyển thể nào của nhựa đường?



- A. Sự bay hơi.
- B. Sự nóng chảy.
- C. Sự đông đặc.
- D. Sự ngưng tụ.

Câu 14: Ở các nước xứ lạnh, về mùa đông thường xuất hiện tuyết rơi. Mặt đường đóng băng gây nguy hiểm cho các phương tiện giao thông do trơn trượt. Vì vậy, người ta thường sử dụng các xe ô tô chuyên dụng để rắc muối lên đường. Việc rắc muối có tác dụng gì?



- A. Làm giảm nhiệt độ đông đặc do tạo thành dung dịch nước muối, nhờ đó băng tuyết sẽ tan ra.

- B. Làm tăng nhiệt độ đông đặc khiến băng tuyết trở nên cứng hơn và không gây cản trở các phương tiện giao thông.
- C. Làm tăng nhiệt độ nóng chảy của băng tuyết khiến chúng trở nên xốp hơn để dễ quét dọn khỏi mặt đường.
- D. Làm tăng tốc độ chuyển thể của nước từ thể rắn thành thể hơi, do đó băng tuyết sẽ tan ra.

Câu 15:

- a. Trình bày phương pháp tách riêng bột sắt và đồng ra khỏi hỗn hợp bột sắt – đồng.
- b. Trình bày phương pháp tách muối ăn ra khỏi hỗn hợp muối ăn và cát.

Câu 16: Bảng số liệu dưới đây biểu diễn sự thay đổi nhiệt độ theo thời gian của một chất khi bị đun nóng.

Thời gian (phút)	0	2	4	6	8	10	12	14	16	18
Nhiệt độ (°C)	0	0	0	20	40	60	80	100	100	100

- a. Hãy mô tả sự thay đổi nhiệt độ và thể của chất trong khoảng thời gian:
 - (1) Từ phút 0 đến phút 4.
 - (2) Từ phút 6 đến phút 12.
 - (3) Từ phút 14 đến phút 18.
- b. Em hãy dự đoán chất này là chất gì?